

BÁO CÁO
CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM
VÀ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2012
(Tại kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khoá VI)

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ công tác của ngành và nhiệm vụ chính trị của địa phương, ngay từ đầu năm 2012, Lãnh đạo TAND tỉnh Quảng Trị tổ chức triển khai các nhiệm vụ, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giải quyết xét xử các loại án, tăng cường công tác giám đốc kiểm tra, thi hành án hình sự, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại tố cáo.

Tại kỳ họp này, Chánh án TAND tỉnh xin báo cáo trước HĐND tỉnh về tình hình và kết quả các mặt công tác trong 6 tháng đầu năm của ngành như sau:

I. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN:

Toàn ngành TAND tỉnh giải quyết được 726/938 vụ án thụ lý (đạt 77%), thụ lý tăng so với cùng kỳ năm trước 197 vụ, nhưng tỷ lệ giải quyết thấp hơn 6,54%; số vụ án còn lại chủ yếu là mới thụ lý và đang được tiếp tục giải quyết trong hạn luật định. Trong đó: Toà án tỉnh giải quyết 88/99 vụ, đạt 89%; các Toà án cấp huyện giải quyết 638/839 vụ, đạt 76%; cụ thể:

1. Về giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Toàn ngành thụ lý 233 vụ án, với 379 bị cáo; đã giải quyết 204 vụ án, với 326 bị cáo (đạt 88% số vụ và 86% số bị cáo); so với cùng kỳ năm ngoái thụ lý tăng 15 vụ, 53 bị cáo. Trong đó:

- Giải quyết, xét xử theo thủ tục sơ thẩm 171/198 vụ với 289/340 bị cáo, đạt 86,4% số vụ và 85% số bị cáo (có 04 vụ án trả hồ sơ để điều tra bổ sung và được Viện kiểm sát chấp nhận).

- Giải quyết, xét xử theo thủ tục phúc thẩm 33/35 vụ với 37/39 bị cáo, đạt 94% số vụ và số bị cáo. Kết quả y án 15 vụ, sửa án 11 vụ (do lỗi chủ quan của thẩm phán 4 vụ), đình chỉ 07 vụ do rút kháng cáo, kháng nghị.

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm 08 vụ; kết quả y án sơ thẩm 02 vụ, sửa án 06 vụ, trong đó có 03 vụ sửa do có tình tiết mới.

* **Đối tượng phạm tội đáng lưu ý:** Chưa thành niên: 24 người, chiếm 11,5 %; cán bộ công chức 03 người, chiếm 1,4% ; đảng viên: không có; tái phạm: 29 người, chiếm 13,9% trên tổng số án sơ thẩm đã thụ lý.

* **Các loại tội phạm phổ biến:** tội tham ô tài sản 04 vụ, chiếm 2,6%; tội trộm cắp tài sản 70 vụ, chiếm 46,6%; tội cướp tài sản 07 vụ, chiếm 4,6%; tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông 34 vụ, chiếm 22,6%; tội giết người:

05 vụ, chiếm 3,3%; tội tàng trữ vận chuyển mua bán các chất ma túy 19 vụ, chiếm 12,6%, còn lại là các tội phạm khác. Trong đó, loại tội Tòa án thụ lý tăng hơn cùng năm trước là các tội như: Tham ô tài sản tăng 04 vụ, tội giết người tăng 03 vụ, tội cướp tài sản tăng 02 vụ, tội tàng trữ vận chuyển mua bán trái phép chất ma túy tăng 03 vụ.

*** Hình phạt áp dụng:** 01 bị cáo bị tù chung thân, chiếm 0,48%; 110 bị cáo bị phạt tù, chiếm 52,88%; 94 bị cáo bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo, chiếm 45,19% tổng số các bị cáo đã xét xử sơ thẩm; còn lại là hình phạt khác.

2. Về giải quyết, xét xử các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh tế và khiếu kiện hành chính:

2.1. Về giải quyết, xét xử các vụ án dân sự:

Thụ lý 234 vụ việc; đã giải quyết 180 vụ việc (đạt 76,9%). So với cùng kỳ năm ngoái, thụ lý tăng 83 vụ việc, tỷ lệ giải quyết tăng 8%. Trong đó:

- Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 170/224 vụ việc, đạt 75,9% .
- Giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 10/10 vụ việc, đạt 100%. Kết quả y án 06 vụ, sửa án do lỗi chủ quan 03 vụ, hủy án 01 vụ đối với án cấp huyện.

2.2. Về giải quyết, xét xử các vụ án hôn nhân và gia đình:

Thụ lý 382 vụ việc; đã giải quyết 307 vụ việc (đạt 80,4%). So với cùng kỳ năm ngoái, thụ lý tăng 60 vụ việc, tỷ lệ giải quyết giảm 7,4 %. Trong đó:

- Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 304/377 vụ việc, đạt 80,4%.
- Giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 03/05 vụ việc, đạt 60%. Kết quả y án sơ thẩm 03 vụ.

2.3. Về giải quyết, xét xử các vụ án kinh doanh – thương mại, hành chính, lao động :

Thụ lý 89 vụ việc; đã giải quyết 35 vụ việc (đạt 39%). So với cùng kỳ năm ngoái, thụ lý tăng 39 vụ việc, tỷ lệ giải quyết giảm 43% vụ việc. Trong đó:

- Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 31/85 vụ việc, đạt 36,5% .
- Giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 04/04 vụ việc, đạt 100%, kết quả y án sơ thẩm.

Kết quả phúc thẩm của Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử 02 vụ, sửa án 01 vụ do có tình tiết mới; hủy đình chỉ 01 vụ do nguyên đơn rút đơn khởi kiện, bị đơn rút yêu cầu phản tố.

Tòa án tỉnh thụ lý 02 vụ theo thủ tục phá sản, trong đó có vụ doanh nghiệp yêu cầu phá sản nợ lên đến trên 70 tỷ đồng, với hàng ngàn con nợ.

*** Đánh giá kết quả đạt được:**

Tòa án hai cấp đã chủ động tổ chức xét xử kịp thời, không để án quá hạn luật định, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không kết án oan, không bỏ lọt tội phạm, áp dụng hình phạt cơ bản là thoả đáng. Chất lượng tranh tụng tại phiên toà đã từng bước tiến bộ.

Các Tòa án đã xử phạt nghiêm khắc đối với các đối tượng phạm các tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng như: giết người, cướp tài sản, hiếp dâm, buôn bán tàng trữ vận chuyển các chất ma túy như: vụ Hồ Văn Piên, Hồ Văn Tha, Hồ Văn Tư phạm tội giết người, bị phạt tù từ 18 năm đến tù chung thân; Xiềng Nôn Thi Xền, Hồ Văn Khăm phạm tội vận chuyển, mua bán các chất ma túy bị phạt tù từ 18 năm đến 20 năm; vụ Nguyễn Như Ty phạm tội hiếp dâm trẻ em bị phạt tù 20 năm.

Các tội phạm về tham nhũng ngoài phải chịu hình phạt tù nghiêm khắc, Tòa án còn buộc các bị cáo bồi thường, nộp lại tài sản đã chiếm đoạt, như: vụ Trương Vang phạm tội “tham ô tài sản” bị cáo chịu hình phạt 15 năm tù và buộc phải bồi thường cho Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tổng hợp nông nghiệp Mỹ Lộc số tiền 363.720.600 đồng.

Tòa án 2 cấp đã đẩy mạnh công tác xét xử lưu động với 109 vụ án hình sự, tăng so với cùng kỳ năm ngoái 10 vụ; phối hợp tốt với chính quyền địa phương, cơ quan thông tin đại chúng kịp thời đưa tin tuyên truyền nên phát huy tốt tác dụng tuyên truyền giáo dục pháp luật.

Trong việc giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân – gia đình, kinh doanh – thương mại, hành chính, các Tòa án đã tích cực hoà giải, hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án; đồng thời chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan để giải quyết đảm bảo đúng pháp luật và tỷ lệ hoà giải thành đạt 51% tổng số các vụ việc đã giải quyết, cao hơn so với cùng kỳ năm trước 16,7%. Hoà giải đoàn tụ trong án Hôn nhân và gia đình 65 cặp vợ chồng.

Hưởng ứng tháng hành động phòng chống ma tuý theo chỉ thị của Chính Phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, TAND tỉnh Quảng Trị đã chỉ đạo 2 cấp Toà án đưa ra xét xử lưu động 100% các vụ án liên quan đến ma tuý (số liệu vụ án báo cáo kỳ họp sau).

II. CÔNG TÁC GIÁM ĐỐC KIỂM TRA, THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ:

a. Công tác giám đốc kiểm tra:

Đã tiến hành rà soát 672 bản án, quyết định của Tòa án 2 cấp, kiểm tra công tác cuối năm của các đơn vị. Hoạt động giám đốc án, kiểm tra tiến hành thường xuyên, ra thông báo bằng văn bản kịp thời để rút kinh nghiệm, khắc phục sai sót.

b. Công tác thi hành án hình sự:

Tổng số bị kết án có hiệu lực pháp luật là 298 người đều được ra quyết định thi hành, trong đó các Tòa án đã uỷ thác thi hành án 42, đưa ra thi hành 274. Hoàn thi hành án phạt tù 02 trường hợp (01 trường hợp do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; 01 trường hợp do hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình và phạm tội ít nghiêm trọng), tạm đình chỉ thi hành án phạt tù 03 phạm nhân do nhiễm HIV/AIDS.

Các Tòa án đã phối hợp với công an địa phương kiểm tra án treo, cải tạo không giam giữ.

Toà án tỉnh đã xét giám chấp hành hình phạt tù cho 272 phạm nhân của trại tạm giam Công an tỉnh và Trại giam Nghĩ An (Tổng cục VIII Bộ Công an) trong dịp tết Nguyên đán, trong đó giảm hết thời gian chấp hành án còn lại cho 52 phạm nhân.

*** Bên cạnh những kết quả đạt được còn bộc lộ một số tồn tại, đó là:**

Mặc dù các Toà án đã có rất nhiều cố gắng, nhưng vẫn còn một số trường hợp vẫn còn sai sót do vi phạm thủ tục tố tụng hoặc đánh giá chứng cứ không đầy đủ, toàn diện, một số trường hợp xử phạt có phần nhẹ..

Tỷ lệ giải quyết án cũng như tỷ lệ hòa giải thành trong Hôn nhân gia đình đạt thấp (án thụ lý tăng 60 vụ, tỷ lệ hòa giải đoàn tụ thấp hơn so với cùng kỳ năm trước 14 vụ.

Số ít cán bộ, công chức chuyển biến về nhận thức còn chậm. Vai trò tham mưu của một số bộ phận chưa được phát huy, thiếu chủ động, sáng tạo trong công việc, còn có tư tưởng ý lại, chờ chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên.

- Nguyên nhân của tồn tại:

Năng lực, trách nhiệm của một số cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu.

Việc quản lý cán bộ ở một số đơn vị chưa chặt chẽ, phân công, phân nhiệm, bố trí xây dựng chương trình công tác chưa thực sự khoa học; phương pháp, lề lối làm việc còn chậm đổi mới.

III. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

Tình hình đơn thư khiếu nại giảm nhiều so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, khiếu nại của đương sự, phản ánh của báo chí gay gắt về một số vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất, Tòa án tỉnh đang xem xét giải quyết. Đã thụ lý và giải quyết 15 đơn (trong đó cấp tỉnh 12 đơn, cấp huyện 03 đơn). Đơn thuộc thẩm quyền 10 đơn. Toà án cũng đã thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại theo đúng quy định pháp luật. Không có đơn tố cáo.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ:

a. Công tác cán bộ:

Lãnh đạo, Ban cán sự Đảng mở Hội nghị quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý ngành giai đoạn 2012-2016; Trên cơ sở đó đã phê duyệt và đề nghị phê chuẩn nhân sự tạo nguồn cho nhiệm kỳ tới. Mặt khác, lần đầu tiên tổ chức Hội nghị cán bộ lãnh đạo, quản lý rút kinh nghiệm về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân tích làm rõ những khuyết điểm, chỉ ra những bài học kinh nghiệm chung trong toàn ngành.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo Tòa án tỉnh và Tòa án nhân dân cấp huyện trong đó bổ nhiệm một phó Chánh án cấp tỉnh, 04 phó Chánh án cấp huyện, bổ nhiệm lại cán bộ Thẩm phán, Chánh, phó chánh án sau khi hết nhiệm kỳ.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức trong toàn ngành.

b. Công tác Hội thẩm Tòa án nhân dân:

Đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ và cấp 166 thẻ chứng minh Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp.

Xây dựng đề án nâng cao năng lực hoạt động và chế độ chính sách đối với Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị, được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua có hiệu lực từ ngày 01/7/2012. Nhìn chung hoạt động của Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp có nhiều tiến bộ, tham gia tích cực vào công tác xét xử, năng lực trách nhiệm được nâng lên.

c. Một số công tác khác:

Toàn ngành đã triển khai thực hiện giai đoạn 2 cuộc vận động: *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* với chủ đề *“Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân”*. Thông qua đợt sinh hoạt chính trị quan trọng này, đã từng bước củng cố xây dựng, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, gắn với việc liên hệ kiểm điểm theo Nghị quyết trung ương 4 về một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay và sơ kết thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng.

VI. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2011:

1. Tiếp tục tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng gắn với cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*. Tập trung quán triệt và chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 *“Về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng trong tình hình hiện nay”*. Tổ chức kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân theo quy định của Nghị quyết Trung ương 4.

Nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, kỷ luật lao động của đội ngũ công chức, nâng cao trách nhiệm của người lãnh đạo, quản lý của các đơn vị; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của mỗi cán bộ, công chức.

2. Nâng cao năng lực chuyên môn, đẩy nhanh tiến độ và chú trọng chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, không để quá hạn luật định; đặc biệt là các vụ án có tính chất phức tạp được dư luận quan tâm; tiếp tục mở rộng tranh tụng tại phiên tòa. Tích cực hoà giải thành, hoà giải đoàn tụ, tăng cường xét xử lưu động. Hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ các bản án, quyết định bị huỷ do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Không để xảy ra việc kết án oan người vô tội và bỏ lọt tội phạm.

Giải quyết kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo về tư pháp của công dân, tổ chức, đặc biệt là đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, đơn tố cáo cán bộ, công chức.

3. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giám đốc kiểm tra, rà soát bản án, quyết định của Tòa án cấp huyện và Tòa chuyên trách thuộc Tòa án tỉnh; ra thông báo giám đốc án đúng kỳ hạn. đảm bảo áp dụng thống nhất pháp luật trong các cấp Tòa án.

4. Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ công chức và Hội thẩm nhân dân trong toàn ngành.

5. Cải tiến phương pháp điều hành, quản lý của các cấp Tòa án, phân công, phân cấp hợp lý gắn với trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể; thực hiện nghiêm túc “*Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân*”.

6. Thực hiện tốt công tác bổ nhiệm, luân chuyển, điều động công chức, đẩy mạnh kiện toàn đội ngũ công chức Tòa án 2 cấp. Tuân thủ quy định của Luật phòng, chống tham nhũng. Đảm bảo cán bộ trong diện quy hoạch phải được đào tạo, bồi dưỡng, kiến thức chuyên môn và lý luận chính trị. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức xã hội, phương pháp “*Gần dân, hiểu dân*”, kỹ năng hòa giải.

7. Đẩy mạnh tốt công tác Văn phòng, kiểm tra, hướng dẫn và sử dụng tài sản, kinh phí có hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đối với Tòa án tỉnh tăng cường theo dõi, giám sát chặt chẽ, đẩy nhanh tiến độ công trình trụ sở làm việc của Tòa án nhân dân tỉnh để đảm bảo công trình thực hiện đúng tiến độ và đạt chất lượng cao. Xác định địa điểm xây dựng trụ sở Tòa án sơ thẩm khu vực. Xây dựng các đề án cải tạo, nâng cấp, sửa chữa trụ sở một số Tòa án cấp huyện.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động của các tổ chức, đoàn thể gắn với phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục – thể thao. Tổ chức tốt hội thao truyền thống của ngành chào mừng các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, quê hương.

9. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua. Thực hiện kỷ luật nghiêm minh, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua của toàn ngành.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2012 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới của ngành TAND tỉnh Quảng Trị.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo;
- Lưu TH.



Hoàng Văn Em